

Số: 152/2024/QĐST-DS

Thanh Phú, ngày 11 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: nguyên đơn chị Lý Thị Thu T đã tự nguyện làm đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, chị Lê Thị Thanh N1 người đại diện theo ủy quyền của bị đơn chị Trần Thị N đã tự nguyện làm đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố. Xét việc nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu phản tố là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và được Toà án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 283/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và yêu cầu bồi thường thiệt hại” giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị Thu T, sinh năm 1992; Địa chỉ: 558/10 Đường T-T, ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Cao Văn B, sinh năm: 1992; địa chỉ: thôn H, xã N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm: 1993; địa chỉ: số 46/4 ấp B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của Trần Thị N: Chị Lê Thị Thanh N1, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp M, xã N, huyện M, tỉnh B; địa chỉ liên hệ: khu phố A, thị trấn B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đào Ngọc T1, sinh năm 1995; địa chỉ thường trú: số 17/5 ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre. Nơi ở hiện nay: số 46/4 ấp B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Chị Trần Thị C, sinh năm 1993; địa chỉ: số 46/4 ấp B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Chị Nguyễn Thị La L, sinh năm 1996; địa chỉ thường trú: số 181/4 ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre. Nơi ở hiện nay: số 46/4 ấp B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của Đào Ngọc T1, Trần Thị C và Nguyễn Thị La L: Chị Lê Thị Thanh N1, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp M, xã N, huyện M, tỉnh B; địa chỉ liên hệ: khu phố A, thị trấn B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Ông Trần Văn N2, sinh năm 1955; địa chỉ: số 46/4 ấp B, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Bà Trần Thị Mỹ T2, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; trả lại các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã nộp (nếu có yêu cầu).

2.2. Về chi phí tố tụng: tổng cộng là 9.610.000 đồng (chín triệu sáu trăm mười nghìn đồng), nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ và đã nộp xong.

2.3. Về án phí:

- Chị Lý Thị Thu T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006868 và số 0006869 cùng ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Chị Trần Thị N được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000062 ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú